

「ゴミは収集日に出してください」

Please put out the garbage on the collection day.

请在收集日把垃圾拿出去。

Vui lòng bỏ rác vào ngày thu gom.

कृपया संकलन दिनमा फोहोर बाहिर राख्नुहोस्।



新木団地
自治会



※あびこクリーンカレンダーを確認してください。

Please check the Abiko Waste Collection Calendar

カラスについはまれないように、 ゴミをネットで覆ってください

Please cover the garbage with the net to stop crows from pecking at the garbage. Thank you.

请用网子罩住垃圾，以防止被乌鸦啄食。谢谢。

Xin vui lòng phủ lưới lên rác, để tránh bị con quạ mổ. Rác rơi ra khỏi túi. Xin cảm

कागले नटोकोस् भनेर फोहोरलाई जालीले छोप्नुहोस्।

bad example



good example

